

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 97/2024/HS-ST
Ngày 13-05-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Hồng Tươi;

Ông Tống Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Ông Trung B, sinh năm 1986 tại Bình Dương; nơi cư trú: khu phố 8, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ông N và bà Đỗ Thị P; có vợ tên Từ Xuân P1 và 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 02/12/2023 đến ngày 08/12/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Thổ H (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1995 tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thổ Q và bà Thị L; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 02/12/2023 đến ngày 08/12/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Nguyễn Hồng Y (tên gọi khác: T1), sinh năm 1987 tại Bình Dương; nơi cư trú: khu phố 3, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Y1 và bà Lê Thị L1; có vợ tên Phạm Thị Bích L2; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 02/12/2023 đến ngày

08/12/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

4. Nguyễn Tấn A (tên gọi khác: **Ch**), sinh năm 1983 tại Bình Dương; nơi cư trú: khu phố 3, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; không rõ tên cha và con bà Nguyễn Thị Y2; có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ H1 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 02/12/2023 đến ngày 08/12/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

5. Đinh Trí T1, sinh năm 1987 tại Bình Dương; nơi cư trú: khu phố Ch, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Hoàng Ng và bà Đinh Hồng L3; có vợ tên Lê Thị Th và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 02/12/2023 đến ngày 08/12/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Đỗ Thành X, sinh năm 1963; địa chỉ: tổ 6, khu phố 1, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Lê Thị Thu T2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng Y, Đinh Trí T1, Thổ H, Nguyễn Tấn A, Ông Trung B quen biết với nhau. T1, H, A và B xây dựng nhà cho ông Đỗ Thành X tại tổ 6, khu phố 1, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/12/2023, sau khi uống rượu xong, Ông Trung B rủ Nguyễn Hồng Y, Đinh Trí T1, Thổ H, Nguyễn Tấn A vào bên trong công trình nhà đang xây dựng để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài cát tê, mỗi ván cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. B kêu Y đi mua bài, Y đến 01 tiệm tạp hóa (không rõ tên) gần công trình xây dựng mua 01 bộ bài tây rồi mang về chơi đánh bạc được thua bằng tiền cùng B, T1, H và A.

Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, nhận được tin báo của nhân dân, Công an phường U tiến hành kiểm tra hành chính và bắt quả tang Ông Trung B, Nguyễn Hồng Y, Đinh Trí T1, Thổ H, Nguyễn Tấn A đang đánh bạc được thua bằng tiền. Công an phường lập biên bản bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 05 tấm bìa giấy carton và số tiền 1.190.000 đồng trên chiếu bạc. Ngoài ra còn thu giữ 1.430.000 đồng của Thổ H; 2.110.000 đồng của Nguyễn Tấn A; 3.280.000 đồng của Đinh Trí T1; 3.500.000 đồng của Ông Trung B; 3.050.000 đồng của Nguyễn Hồng Y. Công an phường chuyển hồ sơ, vật chứng

thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định Ông Trung B, Nguyễn Hồng Y, Đinh Trí T1, Nguyễn Tấn A và Thổ H thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

- Ông Trung B mang theo 3.250.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, B thắng 250.000 đồng. Công an phường thu giữ 200.000 đồng trên chiếu bạc và 3.300.000 đồng trong túi quần của B.

- Đinh Trí T1 mang theo 3.180.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T1 thắng 100.000 đồng. Công an phường thu giữ 230.000 đồng trên chiếu bạc và 3.050.000 đồng trong túi áo của T1.

- Nguyễn Hồng Y mang theo 3.110.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Y thua 60.000 đồng. Công an phường thu giữ 220.000 đồng trên chiếu bạc và 2.830.000 đồng trong túi quần của Y.

- Thổ H mang theo 1.680.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, H thua 250.000 đồng. Công an phường thu giữ 430.000 đồng trên chiếu bạc và 1.000.000 đồng trong túi quần của H.

- Nguyễn Tấn A mang theo 2.150.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, A thua 40.000 đồng. Công an phường thu giữ 110.000 đồng trên chiếu bạc và 2.000.000 đồng ở trong túi áo của A.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của các bị cáo về số tiền sử dụng đánh bạc vào ngày 02/12/2023 tại công trình xây dựng của ông X xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 13.370.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 106/CT-VKSTU ngày 04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Ông Trung B, Nguyễn Hồng Y, Đinh Trí T1, Nguyễn Tấn A và Thổ H về tội “Đánh bạc”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ông Trung B từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Y từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Trí T1 từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn A từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Thổ H từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và 05 tấm bìa carton; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 13.370.000 đồng.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đỗ Thành X có đơn xin vắng mặt và người làm chứng bà Lê Thị Thu T2 vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt ông X, bà T2. Xét thấy, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo Ông Trung B, Nguyễn Hồng Y, Đinh Trí T1, Nguyễn Tấn A và Thổ H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/12/2023, tại công trình xây dựng của ông Đỗ Thành X thuộc tổ 6, khu phố 1, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Ông Trung B, Nguyễn Hồng Y, Đinh Trí T1, Nguyễn Tấn A và Thổ H thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài cát tê, mỗi ván cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, đến 19 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an phường U bắt quả tang, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 13.370.00 đồng.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc đánh bạc thắng thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì động cơ tư lợi

mà vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[6] Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Bị cáo B là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo còn lại đánh bạc, bị cáo Y mua bộ bài tây để các bị cáo khác tham gia đánh bạc. Các bị cáo còn lại giữ vai trò thực hành tích cực. Riêng bị cáo H tham gia với số tiền ít nhất nên được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo B có mẹ là bà Đỗ Thị P được Bộ Tư Lệnh Quân Khu 7 cấp Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Số tiền 13.370.000 đồng thu giữ của các bị cáo là tiền được sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và 05 tấm bìa carton không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Ông Trung B, Nguyễn Hồng Y, Đinh Trí T1, Nguyễn Tân A và Thổ H phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ông Trung B 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Y 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

1.3 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Trí T1 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

1.4 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn A 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

1.5 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thổ H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 13.370.000 đồng;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và 05 tấm bìa carton (22x30cm).

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Ông Trung B, Nguyễn Hồng Y, Đinh Trí T1, Nguyễn Tấn A và Thổ H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trí